|  |  |
| --- | --- |
| TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  **TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |

# TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021   
và kế hoạch SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2022 của EVN*GENCO3***

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP;

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Phát điện 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP xem xét, thông qua kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021 và kế hoạch SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2022 như sau:

1. **Kết quả thực hiện SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021**
2. **Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **ĐVT** | **KH 2021**  **(Công ty mẹ)** | **TH 2021**  **(Công ty mẹ)** |
| 1 | Sản lượng điện | tr.kWh | 29.654 | 25.901 |
| 2 | Tổng doanh thu | tỷ đồng | 39.791 | 37.072 |
| 3 | Tổng chi phí | tỷ đồng | 38.256 | 33.346 |
| 4 | Tổng lợi nhuận trước thuế (*bao gồm CLTG)* | tỷ đồng | 1.535 | 3.726 |
|  | *Trong đó:* |  |  |  |
|  | *Tổng lợi nhuận  (không bao gồm CLTG)* | *tỷ đồng* | *1.762* | *2.775* |
|  | *Lợi nhuận SXKD điện (không bao gồm CLTG)* | *tỷ đồng* | *1.596* | *2.516* |
|  | *Lợi nhuận hoạt động tài chính và khác* | *tỷ đồng* | *166* | *259* |
|  | *Lãi (Lỗ) CLTG* | *tỷ đồng* | *(227)* | *952* |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | tỷ đồng | 1.311 | 3.022 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn Chủ sở hữu | % | 9,88 | 19,4 |

**Nhận xét:** Với kết quả thực hiện năm 2021 như trên, EVN*GENCO3* đã đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/05/2021 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của EVN*GENCO3*.

*(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)*

1. **Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng năm 2021 của Công ty mẹ - TCT**

| **Stt** | **Nội dung** | **KH 2021**  **(triệu đồng)** | **TH 2021**  **(triệu đồng)** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Trả nợ vốn vay | 5.319.978 | 5.223.486 |
| 2 | Đầu tư thuần | 769.844 | 758.252 |
|  | **TỔNG CỘNG** | **6.089.822** | **5.981.738** |

*(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)*

1. **Kế hoạch SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2022 và định hướng công tác ĐTXD đến năm 2025 của Công ty mẹ - TCT**
2. **Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính**

| **STT** | **Nội dung** | **ĐVT** | **KH 2022  (Công ty mẹ)** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Sản lượng điện sản xuất | Triệu kWh | 28.472 |
| 2 | Tổng doanh thu | tỷ đồng | 45.417 |
| 3 | Tổng chi phí | tỷ đồng | 43.199 |
| 4 | Tổng lợi nhuận trước thuế *(chưa bao gồm CLTG)* | tỷ đồng | 2.218 |
|  | *Trong đó:* |  |  |
|  | *Lợi nhuận điện (chưa bao gồm CLTG)* | *tỷ đồng* | *1.905* |
|  | *Lợi nhuận hoạt động tài chính và khác* | *tỷ đồng* | *313* |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | tỷ đồng | 1.827 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu | % | 16,3 |
| 7 | Cổ tức | % | 11 |

*(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm)*

1. **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022**

Với kế hoạch SXKD năm 2022 như trên, EVN*GENCO3* dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

* Trích Quỹ đầu tư phát triển: 20% lợi nhuận sau thuế năm 2022.
* Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 3 tháng lương bình quân của người lao động (không bao gồm tiền ATĐ).
* Trích Quỹ thưởng của Người quản lý và KSV: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.
* Chia cổ tức: Không thấp hơn 11%, chia bằng tiền mặt.

1. **Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2022**

| **Stt** | **Nội dung** | **KH 2022**  **(triệu đồng)** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Trả nợ vốn vay | 4.851.413 |
| 2 | Góp vốn | 199.849 |
| 3 | Đầu tư thuần | 918.568 |
| **TỔNG CỘNG** | | **5.969.830** |

*(Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm)*

EVN*GENCO3* sẽ nỗ lực phối hợp với các đối tác trong Tổ hợp các nhà phát triển dự án thúc đẩy hoàn thành công tác được chọn làm chủ đầu tư Dự án TTĐL Long Sơn - Giai đoạn 1 (1.500MW) và triển khai thủ tục góp vốn để đầu tư xây dựng theo quy định.

1. **Mục tiêu đầu tư nguồn điện mới giai đoạn 2022 - 2025:**

Căn cứ Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; cam kết của Chính phủ tại Hội nghị COP-26; Quy hoạch Phát triển điện VII hiệu chỉnh; Dự thảo Quy hoạch điện VIII và Chiến lược SXKD-ĐTPT giai đoạn 2021-2025 của EVN*GENCO3*, TCT đặt mục tiêu trong giai đoạn 2022-2025 triển khai tham gia góp vốn và đầu tư các Dự án nguồn điện mới (bao gồm các loại hình nhà máy điện: Tuabin khí chu trình hỗn hợp sử dụng LNG, Thủy điện, Điện gió trên bờ/ngoài khơi, các loại nguồn khác...) với tổng quy mô công suất các dự án khoảng 2.613 MW trên cơ sở các dự án đã được TCT triển khai nghiên cứu xúc tiến đầu tư (bổ sung quy hoạch, thỏa thuận khung hợp tác góp vốn đầu tư). Tổng Công ty sẽ báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ và cấp thẩm quyền theo tiến độ triển khai của từng dự án cụ thể theo quy định.

1. **Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2022**

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch năm 2022, EVN*GENCO3* đề ra các giải pháp thực hiện như sau:

* 1. **Nhóm giải pháp về sản xuất điện và nâng cao hiệu quả sản xuất, vận hành ổn định, an toàn các tổ máy**
* Cung ứng nhiên liệu:
* Khả năng cung ứng khí của PVGas đảm bảo cho sản xuất điện theo kế hoạch năm 2022 của các NMĐ khí Phú Mỹ. Hiện nay, EVN*GENCO3* đang nghiên cứu thị trường để có kế hoạch mua bổ sung nguồn khí LNG cho các NMĐ khí Phú Mỹ giai đoạn từ năm 2023 khi nhu cầu điện miền Nam tăng cao.
* Nhiên liệu than: Ngoài các hợp đồng cung ứng than từ TKV và Tổng Công ty Đông Bắc, EVN*GENCO3* vẫn đang triển khai mua than bổ sung cho NMNĐ than Vĩnh Tân 2 từ các nguồn trong nước khác và nguồn than nhập khẩu nhằm đảm bảo cung ứng than cho vận hành các tháng còn lại của năm 2022. Đối với CTNĐ Mông Dương, các hợp đồng cung ứng than dài hạn đã ký đảm bảo cho sản xuất điện theo kế hoạch năm 2022 và dài hạn của nhà máy.
* Cung ứng điện:
* Tập trung nguồn lực đảm bảo độ khả dụng cao nhất của các nhà máy điện, vận hành an toàn và tin cậy các tổ máy; Tiếp tục thực hiện đề án giảm sự cố chủ quan các NMĐ; Xây dựng và triển khai đề án nâng cao độ tin cậy và hiệu suất vận hành các NMĐ giai đoạn đến năm 2025.
* Bám sát nhu cầu tăng trưởng phụ tải, tình hình thủy văn, nhiên liệu và phương thức huy động tuần/ tháng cùng với yêu cầu của Điều độ Hệ thống điện để điều hành linh hoạt các tổ máy, nhà máy, chào giá tối ưu trên thị trường điện.
* Xây dựng các giải pháp để thực hiện các công trình sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ. Đẩy mạnh áp dụng hình thức sửa chữa tập trung vào độ tin cậy của thiết bị RCM để nâng cao hiệu quả, độ ổn định vận hành của các hệ thống thiết bị.
  1. **Giải pháp về quản trị, tài chính**
* Tối ưu hóa chi phí tại các đơn vị để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch chi trả cổ tức của Tổng Công ty. Năm 2022, EVN*GENCO3* giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi phí thường xuyên cho các đơn vị.
* Tiếp tục triển khai Chương trình giảm suất hao than tại các NMNĐ đốt than Vĩnh Tân 2 và Mông Dương 1 trong năm 2022 để đạt các chỉ tiêu được HĐQT thông qua tại phiên họp 01/2022: NMNĐ Mông Dương 1 giảm 100 kJ/kWh và NMNĐ Vĩnh Tân 2 giảm 70 kJ/kWh so với thực hiện năm 2021.
* Tập trung xây dựng phần mềm quản lý kho thông minh nhằm thực hiện thành công kế hoạch giảm hàng tồn kho về mức tối ưu tại các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty giai đoạn 2021 – 2025. Theo đó, phấn đấu đến năm 2023 giảm 30% tổng giá trị vật tư thiết bị tồn kho so với thời điểm 31/12/2020 và đạt giá trị tồn kho tối ưu vào cuối năm 2025.
* Tiếp tục triển khai các giải pháp giảm hệ số nợ, lành mạnh hóa tài chính của EVN*GENCO3*. Tính đến hết Quý I/2022, hệ số nợ *(nợ phải trả/vốn chủ sở hữu)* của EVN*GENCO3* là 3,15 lần, phấn đấu đến cuối năm 2022, hệ số nợ giảm dưới 03 lần.
* Phối hợp với EVN làm việc với các cấp có thẩm quyền để xem xét phê duyệt phương án tái cơ cấu giảm tỷ lệ sở hữu của EVN trong giai đoạn 2021-2025 nhằm từng bước nâng cao năng lực tài chính và sức hấp dẫn của EVN*GENCO3* trên thị trường.
* Đẩy mạnh triển khai các giải pháp thu xếp nguồn vốn hiệu quả cho các dự án theo chương trình đầu tư mới của Tổng Công ty.
  1. **Giải pháp trong đầu tư xây dựng**
* Đẩy mạnh công tác xúc tiến phê duyệt quy hoạch và triển khai công tác tham góp vốn và đầu tư các dự án nguồn điện mới theo Quy hoạch điện lực quốc gia (Tuabin khí sử dụng LNG, Thủy điện, Năng lượng tái tạo).
* Điều hành quản lý, giám sát chặt chẽ việc thi công của các nhà thầu; kịp thời nghiên cứu đề xuất với cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đảm bảo chất lượng và tiến độ theo tình hình thực tế của từng dự án.
* Đẩy mạnh công tác áp dụng chuyển đổi số đối với các dự án/công trình đang thi công và sẽ triển khai thời gian tới.
* Tiếp tục nâng cao năng lực Ban Quản lý dự án để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án.
* Đào tạo, chuẩn bị nguồn lực tham gia đấu thầu chủ đầu tư các dự án nguồn điện theo Quy hoạch điện 8 trong thời gian tới.
  1. **Giải pháp ứng dụng KHCN trong SXKD, ĐTXD và quản trị**
* Triển khai các nội dung công việc theo lộ trình chuyển đổi số doanh nghiệp, nhà máy điện đã được thông qua tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 05/4/2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP và các kết luận cuộc họp của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số EVN*GENCO3*.
* Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu, chọn lọc và ứng dụng CMCN 4.0 vào hoạt động sản xuất như: sử dụng AI phân tích, dự báo xu thế hoạt động của máy biến áp, máy phát điện; AI dự báo nước về; công nghệ mô phỏng động lực học chất lỏng (CFD) để tối ưu vận hành lò hơi nhiệt điện than; phân tích rung các máy nghiền than thời gian thực.
* Triển khai các công cụ kỹ thuật khai thác CSDL hệ thống giám sát từ xa RMS để giám sát, chẩn đoán và tự động đưa ra các cảnh báo, khuyến cáo chế độ vận hành, thời gian sửa chữa bảo dưỡng tối ưu nhằm giảm chi phí sửa chữa ngoài kế hoạch.
  1. **Giải pháp về tăng năng suất lao động, phát triển nguồn nhân lực**
* Tiếp tục rà soát, sắp xếp tối ưu lao động; tăng cường điều chuyển nội bộ, hạn chế tuyển dụng bên ngoài. Thay thế dần lao động giản đơn trong định biên bằng lực lượng thuê ngoài chuyên nghiệp (chỉ duy trì một bộ phận cơ bản).
* Tiếp tục điều chỉnh hoàn thiện quy chế chi trả lương cho CBCNV trong TCT đảm bảo theo quy định của pháp luật lao động và cơ chế chi trả linh hoạt, hợp lý, xứng đáng, nhằm tạo động lực, nâng cao hiệu quả công việc và thu hút lao động chất lượng cao. Khuyến khích giải quyết chế độ phù hợp đối với lao động nghỉ hưu trước tuổi.
* Đẩy mạnh công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, tập trung triển khai các nội dung đào tạo gắn với nhiệm vụ SXKD và chương trình Tổ chức học tập: nâng cao năng lực bám sát lộ trình và định hướng nghề nghiệp NLĐ; đảm bảo tất cả NLĐ được cung cấp đầy đủ các kỹ năng, kiến thức chuyên môn cần thiết để luôn sẵn sàng thích ứng với yêu cầu công việc.
* Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa, sửa đổi, bổ sung QCQLNB phù hợp quy định pháp luật, đáp ứng hiệu quả hoạt động của TCT.
* Tiếp tục thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, nghiên cứu ứng dụng công nghệ số để nâng cao năng suất lao động, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Đính kèm:***  - Phụ lục 1, 3: SXKD 2021, 2022;  - Phụ lục 2, 4: ĐTXD 2021, 2022. |  |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - HĐQT, BKS/EVN*GENCO3*;  - Ban TGĐ/ EVN*GENCO3*;  - VP, các Ban/ EVN*GENCO3*;  - Lưu: VT, KH. | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH** |